

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/DS-ST
Ngày: 19/04/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng cầm cố

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung
2. Bà Nguyễn Thị Bận

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Diễm Linh- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST-DSST ngày 19 tháng 01 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng cầm cố” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-DSST ngày 15/03/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2024/QĐST-DSST ngày 02/04/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần S

Địa chỉ: 128 N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: Ông Kanokwatpaisal N – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hàn Thị H- sinh năm: 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: 144 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

- Bị đơn: Ông Phạm Đăng K- sinh năm: 2002 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1]. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn bà Hàn Thị H trình bày:

Công ty cổ phần S (Công ty) hoạt động ở nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực Cầm cố tài sản.

Vào ngày 02/6/2023, ông Phạm Đăng K có đến văn phòng đại diện chi nhánh Buôn Ma Thuột của Công ty để ký hợp đồng cầm cố tài sản. Cụ thể theo hợp đồng số: T5M230601001NA21X.

Tài cầm cố sản là: 01 xe mô tô hai bánh biên kiểm soát 47M1-842.78, loại xe HONDA SH Mode 125cc; màu Bạc Đen; số khung RLHJK0116MZ620696; số máy JK01E0141128 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 47 021192, do Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 25/5/2023.

Để vay số tiền là 36.300.000 đồng; thời hạn cầm cố là 18 tháng (từ 02/06/2023 đến 02/12/2024) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng. Thời hạn trả nợ tính theo kỳ, tổng cộng là 18 kỳ và trả vào ngày 02 hàng tháng ông K có nghĩa vụ trả tiền gốc, lãi, phí tổng cộng là 2.336.967 đồng, kỳ đầu tiên là ngày 02/7/2023.

Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho ông Phạm Đăng K.

Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho ông Phạm Đăng K mượn lại xe sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 02/06/2023 đến 02/07/2023 địa điểm trả xe là tại văn phòng đại diện của công ty là chi nhánh Buôn Ma Thuột. Phí bảo dưỡng và hao mòn xe khi mượn là 1.089.000 đồng/tháng, trường hợp khách hàng thanh toán đúng hạn thì sẽ thanh toán phí bảo dưỡng và hao mòn xe là 726.000 đồng.

Quá trình trả nợ, ông Phạm Đăng K không thanh toán được cho công ty bất cứ khoản tiền nào, đến nay đã quá hạn hợp đồng, ông Phạm Đăng K không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty chúng tôi.

Nhân viên của Công ty đã nhiều lần liên hệ qua điện thoại và đến nhà ông Phạm Đăng K nhưng ông không thực hiện và có biểu hiện trốn tránh thực hiện nghĩa vụ.

Nay, Công ty yêu cầu toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giải quyết buộc trả ông Phạm Đăng K phải trả cho Công ty cổ phần S số tiền 36.300.000 đồng gốc và tiền lãi kể từ ngày 02/06/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm theo lãi xuất của hợp đồng đã ký và buộc ông Phạm Đăng K phải tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng T5M230601001NA21X ngày 02/6/2023 đến khi trả hết nợ.

Công ty cổ phần S có trách nhiệm trả lại Giấy đăng ký ký xe số 021192 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 47 M1-84278 đứng tên ông Phạm Đăng K cho ông Phạm Đăng K ngay sau khi ông Phạm Đăng K thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Đối với yêu cầu buộc ông Phạm Đăng K phải trả tiền phí (kỳ 1-5): 819.000 đồng; tiền phí mượn xe: 5.445.000 đồng; tiền lãi quá hạn: 981.000 đồng; tiền thanh lý hồ sơ: 1.906.000 đồng và yêu cầu phải trả lại tài sản cầm cố là chiếc xe HONDA

SH Mode 125cc biển số 47M1-842.78 thì Công ty cổ phần S xin rút yêu cầu này không yêu cầu ông Phạm Đăng K phải trả

2]. Bị đơn ông Phạm Đăng K đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Quá trình Điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của BLTTDS, tại phiên tòa Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Đối với bị đơn ông Phạm Đăng K vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án là không chấp hành pháp luật vi phạm Điều 70, Điều 72 và Điều 73 của BLTTDS.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S.

Buộc bị đơn ông Phạm Đăng K có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần S số tiền 36.300.000 đồng gốc kể từ ngày 02/06/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm theo lãi xuất của hợp đồng đã ký và buộc ông Phạm Đăng K phải tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng T5M230601001NA21X ngày 02/6/2023 đến khi trả hết nợ.

Công ty cổ phần S có trách nhiệm trả lại Giấy đăng ký xe số 021192 do Công an thành phố Buôn Ma Thuột cấp ngày 25/5/2023 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 47 M1-84278 đứng tên ông Phạm Đăng K cho ông Phạm Đăng K ngay sau khi ông Phạm Đăng K thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Đình chỉ yêu cầu buộc ông Phạm Đăng K phải trả số tiền phí kỳ (1-5) 819.000 đồng; tiền phí mượn xe: 5.445.000 đồng; tiền lãi quá hạn: 981.000 đồng; tiền thanh lý hồ sơ: 1.906.000 đồng và yêu cầu phải trả lại tài sản cầm cố là chiếc xe HONDA SH Mode 125cc biển số 47M1-842.78 cho Công ty cổ phần S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng cầm cố” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 3, Điều 26, khoản 1, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Phạm Đăng K vắng mặt lần thứ hai không có lý do, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Phạm Đăng K là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Ngày 02/6/2023 ông Phạm Đăng K có ký với Công ty cổ phần S Hợp đồng cầm cố số T5M230601001NA21X vay 36.300.000 đồng để phục vụ tiêu dùng cá nhân và kinh doanh. Lãi xuất thực tế hàng tháng là 1,1%/tháng, thời hạn vay là 18 tháng.

Tài sản cầm cố là Giấy đăng ký ký xe số 021192 do Công an thành phố Buôn Ma Thuột cấp ngày 25/5/2023 và xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 47 M1-84278.

Theo đó vào ngày 02 hàng tháng ông K phải trả cho Công ty cổ phần S số tiền 2.336.967 đồng liên tục trong 18 tháng;

Đến hạn theo hợp đồng nhưng ông Phạm Đăng K không trả cho Công ty cổ phần S. Như vậy là ông K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo thỏa thuận của hợp đồng. Việc ký kết hợp giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, nội dung hợp đồng không trái đạo đức xã hội, pháp luật của nhà nước. Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Căn cứ vào Điều 309, Điều 314, Điều 315 và Điều 316 Bộ Luật dân sự nên cần buộc bị đơn ông Phạm Đăng K trả cho Công ty cổ phần S số tiền 36.300.000 đồng gốc là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về lãi xuất: Khi vay các bên ký hợp đồng với lãi xuất là 1,1%/tháng kể từ ngày vay đến ngày xét xử sơ thẩm. Xét yêu cầu của Công ty cổ phần S là có căn cứ nên cần chấp nhận; cụ thể:

Từ ngày 02/6/2023 đến ngày 19/4/2024 là 10 tháng 17 ngày

$36.300.000 \text{ đồng} \times 1,1\%/\text{tháng} \times 10 \text{ tháng } 17 \text{ ngày} = 4.219.270 \text{ đồng}$

Tổng cộng: 36.300.000 đồng gốc + 4.219.270 đồng lãi = 40.519.270 đồng

Đối với Giấy đăng ký ký xe số 021192 do Công an thành phố Buôn Ma Thuột cấp ngày 25/5/2023 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 47 M1-84278 đứng tên ông Phạm Đăng K hiện Công ty cổ phần S đang cầm giữ. Do đó cần buộc Công ty cổ phần S phải trả lại cho ông Phạm Đăng K sau khi Phạm Đăng K thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Đối với yêu cầu buộc ông Phạm Đăng K phải trả tiền tiền phí (kỳ 1-5): 819.000 đồng; tiền phí mượn xe: 5.445.000 đồng; tiền lãi quá hạn: 981.000 đồng; tiền thanh lý hồ sơ: 1.906.000 đồng và yêu cầu phải trả lại tài sản cầm cố là chiếc xe HONDA SH Mode 125cc biển số 47M1-842.78 Công ty cổ phần S xin rút yêu cầu này và không yêu cầu ông Phạm Đăng K phải trả thì cần đình chỉ yêu cầu này theo quy định.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Phạm Đăng K phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm; cụ thể:

40.519.270đồng x 5%= 2.026.000 đồng.

Công ty cổ phần S không phải chịu án phí DSST nên hoàn trả lại cho Công ty cổ phần S số tiền tạm ứng án phí là 1.383.625 đồng do bà Hàn Thị Hương đã nộp thay theo biên lai số 005112 ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Buôn Ma Thuột.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 161, Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 309, Điều 314, Điều 315 và Điều 316 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S.

Buộc ông Phạm Đăng K phải thanh toán trả cho Công ty cổ phần S số tiền 40.519.270đồng tính đến ngày 19/4/2024; trong đó: gốc là: 36.300.000 đồng, lãi là: 4.219.270 đồng.

Buộc ông Phạm Đăng K phải tiếp tục phải trả lãi xuất cho Công ty cổ phần S theo Hợp đồng cầm cố số T5M230601001NA21X ngày 02/6/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Công ty cổ phần S có trách nhiệm trả lại bản gốc Giấy đăng ký xe số 021192 do Công an thành phố Buôn Ma Thuột cấp ngày 25/5/2023 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 47 M1-84278 đứng tên ông Phạm Đăng K cho ông Phạm Đăng K ngay sau khi ông Phạm Đăng K thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Đình chỉ yêu cầu buộc ông Phạm Đăng K phải trả tiền phí (kỳ 1-5): 819.000 đồng; tiền phí mượn xe: 5.445.000 đồng; tiền lãi quá hạn: 981.000 đồng; tiền thanh lý hồ sơ: 1.906.000 đồng và yêu cầu phải trả lại tài sản cầm cố là chiếc xe HONDA SH Mode 125cc biển số 47M1-842.78 cho Công ty cổ phần S.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Đăng K phải nộp 2.025.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Công ty Cổ Phần S số tiền tạm ứng án phí là 1.383.625 đồng do bà Hàn Thị Hương đã nộp thay theo biên lai số 005112 ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Buôn Ma Thuột.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Vĩ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

